

Số: 150/2024/QĐCNTTLH

Quận Ng, ngày 03 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Vi Thị D và anh Phạm Ngọc Kh.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 12 tháng 5 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị Vi Thị D.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 5 tháng 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị Vi Thị D, nơi cư trú: Số 26/279 Đ, phường C, quận Ng, thành phố H.

- Người bị kiện: Anh Phạm Ngọc Kh, nơi cư trú: Số 26/279 Đ, phường C, quận Ng, thành phố H.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 5 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 5 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vi Thị D và anh Phạm Ngọc Kh thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Vi Thị D và anh Phạm Ngọc Kh có hai con chung là Phạm Quang M, sinh ngày 05/6/2018 và Phạm Như Ng, sinh ngày 02/8/2016. Ly

hôn, chị D, anh Kh thông nhất: Giao hai con Phạm Quang M và Phạm Như Ng cho anh Phạm Ngọc Kh trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi, chị D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con Phạm Như Ng mỗi tháng là 4.000.000 (bốn triệu) đồng, thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 6/2024 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác về người trực tiếp nuôi con, về cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự

- Về tài sản chung: Chị Vi Thị D và anh Phạm Ngọc Kh tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Về quyền yêu cầu thi hành án dân sự: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Ng;
- Chi cục THADS quận Ng;
- UBND phường C, Quận Ng, thành phố H; (ĐKKH ngày 25/7/2019);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Phạm Trung Dũng

